

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2017**

Tên Doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
Mã số doanh nghiệp:	5700101323.
Địa chỉ:	Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 09 giờ 00 phút ngày 28/07/2017. Kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 28/07/2017.
Địa điểm họp:	Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin (Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).
Chương trình đại hội:	Theo chương trình và nội dung của Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã được Đại hội thông qua.
Chủ tọa Đại hội:	Ông Phạm Trung Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Thư ký Đại hội:	Ông Phùng Văn Tuyên – Thư ký Công ty.
Số đại biểu tham dự:	31 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 15.783.000 cổ phần bằng 64,239% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- ① Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.
- ② Ông **Lương Xuân Hùng** – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội.
- ③ Ông **Ông Thế Minh** – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông **Phạm Trung Tuấn** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- ④ Ông **Ông Thế Minh** - Thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nội dung Đại hội đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua.
- ⑤ Ông **Phạm Trung Tuấn** – Chủ tọa Đại hội đề cử:
 - Ban Thư ký gồm: Ông **Phùng Văn Tuyên** làm thư ký đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.
 - Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:

- Ông: *Nguyễn Việt Hùng* – Trưởng ban;
- Bà: *Đặng Thị Nga* – Thành viên;
- Bà: *Nguyễn Bích Thủy* – Thành viên.

▪ ĐHĐCĐ đã nhất trí bầu những người có tên nêu trên vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội.

⑥ Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

II. CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Chủ tọa trình Đại hội thông qua các Nội dung, cụ thể như sau:

Nội dung 01: Báo cáo Tóm tắt nội dung Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.

Nội dung 02: Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh.

III. THẢO LUẬN:

Ông *Phạm Trung Tuấn* – Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội.

Phản thảo luận tại Đại hội của các đại biểu tham dự:

1. *Cổ đông số 36 Phạm Uyên Nguyên sở hữu 137.000 cổ phần có ý kiến:*

- Đề nghị Công ty đánh giá về kết quả SXKD 6 tháng đầu năm?

- Đề nghị Công ty cho biết về báo đánh giá tác động môi trường ĐTM vì chưa được đề cập trong bản báo cáo và tờ trình của dự án?

- Đề nghị Công ty cho biết Chất lượng than ở vùng này như thế nào khi đánh giá trong dự án, các khách hàng dự kiến bán than và tâm nhìn của Công ty trong 5 năm tới về giá than?

- Đề nghị Công ty cần làm rõ về công nghệ khai thác than và các giải pháp xử lý về các hố khai thác than khi kết thúc như thế nào để đảm bảo về môi trường sau khai thác?

- Về nguồn vốn: Do Công ty vừa xây dựng cơ bản vừa khai thác nên đề nghị Công ty đưa doanh thu trở lại đầu tư thì nguồn vốn đầu tư cho dự án có thể thấp hơn. Vì Công ty có lợi thế về trữ lượng lớn và chất lượng than tốt do vậy đề nghị Công ty tiếp cận thêm nguồn vốn khác có lãi suất thấp và xin lưu ý cần giảm nguồn vốn đầu tư thông qua thuê ngoài.

Phản trả lời:

1) Ông *Vũ Hồng Cảm - Giám đốc Công ty trả lời:*

- Theo kế hoạch SXKD Công ty đã ký với Tập đoàn là trong năm Công ty khai thác 1.800.000 tấn than và lợi nhuận trên 18 tỷ đồng. Nhìn chung 6 tháng đầu năm toàn Tập đoàn các chỉ tiêu chỉ đạt được 50%, còn riêng với Công ty thì sản xuất than 6 tháng đầu năm đạt 58,7%; và lợi nhuận đạt hơn 8,7 tỷ /18 tỷ kế hoạch, do kế hoạch tiêu thụ bị ảnh hưởng và đất bóc chỉ đạt hơn 45% kế hoạch.

Tuy nhiên Trong 6 tháng đầu năm than tồn tại kho còn khoảng 300 tỷ. Sắp tới do khách hàng Nhật của Tập đoàn đã ký hợp đồng do vậy có thì khả năng trong 6 tháng cuối năm Công ty sẽ đạt lợi nhuận định mức và có thể hơn nếu các điều kiện sản xuất cuối năm thuận lợi.

- Về dự án: Đối với khai thác lộ thiên thì tác động tới môi trường là không thể tránh khỏi có 3 yếu tố cơ bản đó là: Không gian khai thác, đồ thải; Môi trường về nước thải và Đất đá thải. Nhưng do khai thác của dự án xuống sâu nên không ảnh hưởng tới không gian và không ảnh hưởng tới khu dân cư, về nước thải hiện tại Công ty đã có thêm nhà máy số 2 nên tăng công suất lên 37.000m³ ngày đêm chủ yếu xử lý trung hòa lượng PH trước mắt đáp ứng được yêu cầu của ĐTM.

- Về Công nghệ khai thác: Đối với khai thác lộ thiên thì bắt buộc phải khoan nổ, và với nhiều loại than khác nhau thì điều kiện khai thác có khác nhau. Hiện tại đối với các nước tiên tiến cũng như ở Việt nam vẫn dùng các thiết bị như của Công ty, dùng các thiết bị xúc thủy lực và điện nhưng có hiện đại hóa trong việc điều khiển, đối với Công ty hiện tại đang dùng song song 2 loại thiết bị như các máy thủy lực gầu lớn và máy xúc điện, từ đó đã làm giảm giá thành khai thác.

- Về tổng mức đầu tư: Vì đây là dự án thực chất là khai thác đi xuống sâu do đó vừa làm xây dựng cơ bản vừa sản xuất cho nên việc cân nhắc việc huy động nguồn vốn theo tiến độ dự án kết hợp thuê ngoài để huy động thiết bị.

2) Ông Phạm Trung Tuấn - Chủ tịch HĐQT chủ tọa Đại hội:

- Báo cáo đáng giá ĐTM của dự án, Công ty đã thuê tư vấn làm và trình Bộ TNMT, Bản báo cáo ĐTM đã được Bộ chấp nhận vào ngày 5/4/2017 vừa qua.

- Điều đáng quan tâm trong việc khai thác của dự án đó là việc hoàn thổ môi trường trong quá trình khai thác. Trong đó Công ty tận dụng đồ thải trong vào các móng để giảm cung độ vận tải và trồng cây phủ xanh, hệ thống xử lý nước thải Công ty đã hoàn thiện và đang sử dụng.

- Về chất lượng than ở các vỉa 7&8 có chất lượng cao có thể ra được cám 1, hoặc cám 2. Về tầm nhìn tới năm 2020 Tập đoàn đã có cam kết với chính phủ Nhật về tiêu thụ và đảm bảo tài chính cho TKV. Do vậy với mức giá này dự án có lãi.

- Về nguồn vốn: Trong quá trình thực hiện. Công ty sẽ làm việc với nhiều nguồn tín dụng khác để tìm kiếm nguồn vay có lãi suất thấp để giảm tối đa nguồn vốn đầu tư, và huy động thêm nguồn lực xã hội trên cơ sở nguồn lực cố lõi của Công ty để thực hiện dự án.

3) Ông Nguyễn Mạnh Cường mã số 11 sở hữu và đại diện 20.892 cố phần trả lời làm rõ về công tác Môi trường của dự án:

- Hiện tại Công ty đang làm về công tác môi trường rất tốt trong khu vực Hạ Long về đánh giá tác động môi trường ĐTM đã được Bộ TNMT phê duyệt.

- Về xử lý nước thải mỏ Công ty đã đầu tư thêm 1 trạm để xử lý có công suất được trên 30.000m³/ngày đêm, đáp ứng cho cả dự án mới do vậy qua kiểm tra Bộ đã xác nhận.

- Công tác môi trường của Công ty luôn được giám sát chặt chẽ bởi các Sở ban ngành của tỉnh Quảng Ninh.

IV. BIẾU QUYẾT THÔNG QUA DỰ ÁN VÀ ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI

1. Thông qua Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 thông nhất thông qua Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh, bao gồm các nội dung chính sau:

- 1.1. Tên dự án: Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh;
- 1.2. Nhóm dự án: Nhóm A.
- 1.3. Loại và cấp công trình: Công trình khai thác than mỏ than lộ thiên, cấp II.
- 1.4. Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;
 - Địa chỉ: Phường Hà Tu - Thành Phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh;
 - Điện thoại: 0203 3835169; Fax: 0203 386120.
- 1.5. Địa điểm xây dựng: Phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
- 1.6. Giá trị tổng mức đầu tư: 2.564.611.982 nghìn đồng.
- 1.7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn vay thương mại và Đầu tư phát triển của Công ty.
- 1.8. Công suất mỏ thiết kế: 3,3 triệu tấn than nguyên khai/năm;
- 1.9. Thời gian thực hiện dự án: 10 năm.
- 1.10. Thời gian xây dựng cơ bản: 4 năm.
- 1.11. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.
- 1.12. Tên tổ chức lập Dự án: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư Mỏ và Công nghiệp - Vinacomin.

Tổng số phiếu tán thành: 30, đại diện cho 15.700500 cổ phần, chiếm 99,48% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 01, đại diện cho 82.500 cổ phần, chiếm 0,52% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0, đại diện cho 0 phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

2. Thông qua việc ủy quyền của Đại hội cho HĐQT:

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và phê duyệt các quyết định, các thủ tục tiếp theo để thực hiện Dự án phù hợp với quy hoạch được duyệt và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Tổng số phiếu tán thành: 29, đại diện cho 15.563.500 cổ phần, chiếm 98,61% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 01, đại diện cho 82.500 cổ phần, chiếm 0,52% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 01, đại diện cho 137.000 phần, chiếm 0,87% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông **Phùng Văn Tuyên** – Thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Ông **Phạm Trung Tuấn** – Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

a. Kết quả thông qua Biên bản Đại hội

Tổng số phiếu tán thành: 31, đại diện cho 15.783.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cp, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 cp, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

b. Kết quả thông qua Nghị quyết Đại hội

Tổng số phiếu tán thành: 31, đại diện cho 15.783.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cp, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không ý kiến: 0 cp, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết dự họp.

3. Ông **Phạm Trung Tuấn** - Thay mặt Ban tổ chức làm các thủ tục tuyên bố bế mạc đại hội./.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Phạm Trung Tuấn
CHỦ TỊCH HĐQT**

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phùng Văn Tuyên

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (234, Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN) (b/c);
- SGDCK HN (số 2, Phan Chu Trinh, HN) (b/c)
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Các phó Giám đốc, KTr;
- Phòng ĐM (bản chính);
- Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
- Lưu VT, Thư ký Công ty (03).

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 12/4/2017;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2017/BB-ĐHĐCD ngày 28/7/2017 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh, bao gồm các nội dung chính sau:

- 1.1. Tên dự án: Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh
- 1.2. Nhóm dự án: Nhóm A.
- 1.3. Loại và cấp công trình: Công trình khai thác than mỏ than lộ thiên, cấp II.
- 1.4. Tên chủ đầu tư: Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;
 - Địa chỉ: Phường Hà Tu - Thành Phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh;
 - Điện thoại: 0203 3835169; Fax: 0203 386120.
- 1.5. Địa điểm xây dựng: Phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
- 1.6. Giá trị tổng mức đầu tư: 2.564.611.982 nghìn đồng.
- 1.7. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn vay thương mại và Đầu tư phát triển của Công ty.
- 1.8. Công suất mỏ thiết kế: 3,3 triệu tấn than nguyên khai/năm;
- 1.9. Thời gian thực hiện dự án: 10 năm.
- 1.10. Thời gian xây dựng cơ bản: 4 năm.
- 1.11. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.
- 1.12. Tên tổ chức lập Dự án: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư Mỏ và Công nghiệp - Vinacomin.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 15.700.500 cổ phần bằng 99,48% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Chỉ đạo và phê duyệt các quyết định, các thủ tục tiếp theo để thực hiện Dự án phù hợp với quy hoạch được duyệt và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 15.563.500 cổ phần bằng 98,61% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 tổ chức ngày 28/7/2017 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại Phiên họp thường niên năm 2018. /B

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (234, Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN) (b/c);
- SGDCK HN (số 2, Phan Chu Trinh, HN) (b/c)
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Các phó Giám đốc, KTT;
- Phòng DM (bản chính);
- Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
- Lưu VT, Thư ký Công ty (03).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Phạm Trung Tuấn
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**